

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THĂNG BÌNH  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/DS-ST.  
Ngày 06-5-2022.  
V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay  
tài sản*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THĂNG BÌNH, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Thế.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Văn Hoàng.

2. Ông Nguyễn Công Phúc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trúc Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 117/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa 16/2022/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần B; địa chỉ: Tầng 1 và tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower – 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

**Người đại diện theo ủy quyền:** Ông Trần Tiến L; địa chỉ: Cán bộ Ngân hàng TMCP B. Có mặt.

**- Bị đơn:** Ông Nguyễn Thành A, sinh năm: 1984; địa chỉ: Đội 4, Thôn 1, xã T, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/6/2021, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Trần Tiến L trình bày: Vào ngày 18/01/2019 ông Nguyễn Thành A có ký hợp đồng tín dụng số 589778.HDSTD802.19 với Ngân hàng TMCP B để vay số tiền 80.000.000 đồng, mục đích vay: tiêu dùng, thời hạn vay: 48 tháng với lãi suất 18,5%/năm; mức lãi

suất này được cố định trong suốt thời hạn vay. Ngày 28/01/2019, Ngân hàng đã giải ngân cho Nguyễn Thành A đủ số tiền 80.000.000 đồng. Đến ngày 30/3/2019, ông Nguyễn Thành A ký tiếp với Ngân hàng Hợp đồng tín dụng số 638726.HDTD.802.19 để vay số tiền 60.000.000 đồng; mục đích vay: tiêu dùng, thời hạn vay: 60 tháng với lãi suất 18,5%/năm; mức lãi suất này được cố định trong suốt thời hạn vay. Ngày 30/3/2019, Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền 60.000.000 đồng đúng theo yêu cầu của khách hàng.

Sau khi vay tiền, tính đến ngày 29/6/2020, ông Nguyễn Thành A đã trả cho Ngân hàng số tiền tổng cộng là 30.634.817 đồng (trong đó, nợ gốc: 29.773.773 đồng, nợ lãi: 29.875.658 đồng). Số tiền gốc còn nợ là 110.226.227 đồng và nợ lãi phát sinh tính đến ngày 06/5/2022 là 44.607.176 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc và tạo điều kiện cho ông Luân trả nợ nhưng ông Luân đều trốn tránh, không hợp tác và từ ngày 29/6/2020 đến nay số tiền này đã chuyển sang nợ quá hạn. Vì vậy, Ngân hàng VIB khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Thành A phải thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ bao gồm các khoản sau:

- Nợ gốc: 110.226.227 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 20.391.852 đồng.
- Nợ lãi quá hạn: 24.215.324 đồng.

Tổng cộng: 154.833.403 đồng (tính đến ngày 06/5/2022)

Buộc ông Nguyễn Thành A tiếp tục trả nợ lãi, lãi quá hạn phát sinh 07/5/2022 cho đến khi ông Luân thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

\* Đối với bị đơn – Nguyễn Thành A: Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng ông Luân đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể lấy lời khai, mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463, Điều 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Nguyễn Thành A phải trả số tiền gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 06/5/2022 cho Ngân hàng là 154.833.403 đồng; tiếp tục tính lãi theo hợp đồng các bên đã ký kết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Bị đơn – ông Nguyễn Thành A cư trú tại thôn 1, xã T, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền vay còn nợ nên quan hệ pháp luật được xác định là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài*

sản”, Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đảm bảo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ khẳng định: Vào ngày 18/01/2019 và ngày 30/3/2019, ông Nguyễn Thành A có ký với Ngân hàng TMCP B (VIB) hợp đồng tín dụng số 589778.HDTD802.19 để vay số tiền 80.000.000 đồng và hợp đồng tín dụng số 638726.HDTD.802.19 để vay số tiền 60.000.000 đồng; lãi suất 18,5%/năm để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng số 589778.HDTD802.19, ông Nguyễn Thành A có trách nhiệm thanh toán số tiền 80.000.000 đồng (cả gốc và lãi) trong vòng 48 tháng, trong đó mỗi tháng trả 2.370.953 đồng vào ngày 28 hàng tháng; kỳ trả nợ đầu tiên là ngày 28/02/2019. Tại hợp đồng số 638726.HDTD.802.19, ông Nguyễn Thành A có trách nhiệm thanh toán số tiền 60.000.000 đồng (cả gốc và lãi) trong vòng 60 tháng, trong đó mỗi tháng trả 1.539.973 đồng vào ngày 12 hàng tháng; kỳ trả nợ đầu tiên là ngày 12/5/2019. Thực hiện hợp đồng ông Luân đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 30.634.817 đồng (trong đó, nợ gốc: 29.773.773 đồng, nợ lãi: 29.875.658 đồng). Số tiền gốc còn nợ là 110.226.227 đồng và lãi phát sinh gồm: nợ lãi trong hạn: 20.391.852 đồng, nợ lãi quá hạn: 24.215.324 đồng).

Kể từ ngày 29/6/2020 ông Nguyễn Thành A không thanh toán bất cứ khoản nào cho Ngân hàng, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở. Như vậy, ông Luân đã vi phạm cam kết trong hợp đồng tín dụng đã ký kết nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả nợ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu trả nợ của Ngân hàng TMCP B thì thấy: Lãi suất cho vay hai bên thỏa thuận là 18,5%/năm, theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010: “*Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật*” và mức lãi suất này không vượt quá mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Do vậy, việc thỏa thuận lãi suất giữa hai bên trong hợp đồng tín dụng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463 và Điều 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Thành A phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 06/5/2022 là 154.833.403 đồng và lãi suất phát sinh tính từ ngày 07/5/2022 cho đến khi ông Luân trả hết số tiền nợ cho Ngân hàng theo nội dung đã thảo thuận tại các hợp đồng tín dụng số 589778.HDTD802.19 và hợp đồng tín dụng số 638726.HDTD.802.19.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Thành A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

**Tuyên xử:** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP B (VIB) về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**1.** Buộc ông Nguyễn Thành A phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP B tổng số tiền là 154.833.403 đồng (trong đó, nợ gốc: 110.226.227 đồng và nợ lãi trong hạn: 20.391.852 đồng, nợ lãi quá hạn: 24.215.324 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Thành A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 589778.HDTD802.19 ngày 18/01/2019 và hợp đồng tín dụng số 638726.HDTD.802.19 ngày 30/3/2019.

**2.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc ông Nguyễn Thành A phải chịu 7.741.670 (*Bảy triệu bảy trăm bốn mươi mốt nghìn sáu trăm bảy mươi*) đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP B (VIB) số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 3.362.000 (*Ba triệu ba trăm sáu mươi hai nghìn*) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005636 ngày 24/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (ông Trần Tiến L đại diện nhận số tiền này).

**3.** Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Thăng Bình;
- Chi cục THADS huyện Thăng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Võ Văn Thế**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**